|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT BUÔN HỒ  **TRƯỜNG TH A MA KHÊ**  **Số : 45 /KH-AMK** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *An lạc, ngày 16 tháng 10 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học : 2020 - 2021**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội về Đổi mới Chương trình, Sách giáo khoa Giáo dục phổ thông;

Căn cứ vào Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đổi mới chương trình, SGK phổ thông”;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 3535/BGDĐT - GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn Thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 344/BGD&ĐT, ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai chương trình Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Căn cứ Công văn 3866/BGDĐT- GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020-2021;

Kế hoạch QĐ số1872 /QĐ-UBND ngày 18 / 8 /2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về ban hành khung thời gian năm học 2020-2021;

Căn cứ báo cáo số 59/PGD&ĐT ngày 21 / 8 /2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2020 và phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

Căn cứ Công văn số 213/PGD&ĐT ngày 31/ 7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ V/v Hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 213/PGD&ĐT ngày 31/ 7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ V/v Hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư số 27/TT- BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành việc đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 28/TT- BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Công văn số 1429 /SGD&ĐT- GDTH ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Sở GD-ĐT Đắk Lắk về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với GDTH;

Căn cứ Công văn số 311 /PGD&ĐT - GDTH ngày 6/ 10 /2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 đối với Giáo dục Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 318/PGD&ĐT ngày 9/10 /2020 của Phòng Giáo dục việc thực hiện nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm học 2020 - 2021;

Căn cứ vào kết quả đạt được năm học 2019-2020 của trường tiểu học Ama Khê;

Căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương trên địa bàn Phường An Lạc; Trường Tiểu học Ama Khê xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2020 - 2021 như sau:

**II. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG**

**1. Bối cảnh bên trong**

**1.1. Điểm mạnh của nhà trường**

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào thị xã Buôn Hồ; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường An Lạc. Ban đại diện Cha mẹ học sinh rất nhiệt tình, luôn song hành cùng nhà trường trong tuyên truyền, vận động, quán triệt phụ huynh thực hiện nhiệm vụ phối hợp với nhà trường trong giáo dục học sinh cũng như xã hội hóa trong xây dựng cơ sở vật chất phục vụ dạy học.

- Trường có 9 lớp với 180 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Số lượng học sinh không quá đông là lợi thế để giáo viên nâng cao chất lượng giáo dục.

- Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ Đại học và trung cấp lý luận chính trị, đã có chứng chỉ quản lý giáo dục. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt trong công việc chung; có nhiều năm trong công tác quản lý; có tinh thần ý thức tự học để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, lãnh đạo quản lý, đạo đức nghề nghiệp…

- Đội ngũ giáo viên có 10/14 giáo viên đạt trình độ Đại học chiếm 71,4%, có 1 giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

- Trường có giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Tiếng Anh, Mĩ thuật nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả. Nhà trường dạy tiếng Anh từ lớp 1. Có giáo viên là người Ê đê tại chỗ nên thuận lợi cho việc dạy tiếng Êđê từ lớp 3,4,5.

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 90%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 95%; trong đó học sinh được khen thưởng cuối năm đạt trên 40%.

- Số học trung bình 20 em/lớp, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và tác động, quan tâm được nhiều đến học sinh.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp gần 1,6; đáp ứng được yêu cầu dạy học hai buổi/ngày.

- 90% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện và tham gia các hoạt động tập thể.

- Trường cách trung tâm thị xã 1km nên thuận lợi cho việc giao ban hội họp, báo cáo. Cán bộ giáo viên đa số ở gần trường, chỉ có 1 giáo viên ở xa nhất 12 km nên thuận lợi cho việc đi lại làm việc ở trường. Trường học đặt ở trung tâm của 3 Buôn nên thuận lợi cho học sinh đi học.

- Nhà trường có đủ phòng học đảm bảo 1 lớp/1 phòng học; số lượng bàn ghế đảm bảo 1 học sinh/1 chỗ ngồi; đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại; có 1 phòng thư viện. Sách, thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường tương đối đầy đủ, hằng năm được bổ sung kịp thời.

- Trường học tại 1 địa điểm, không có phân hiệu, thuận lợi trong công tác quản lý của lãnh đạo nhà trường.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên của Nhà nước và thực hiện nghiêm túc các khoản đóng góp, huy động từ nhân dân.

- 100 % giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường nên lợi thế trong việc tiếp thu và giảng dạy học sinh trong năm học mới. Mỗi giáo viên không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn cũng như ứng dụng CNTT trong dạy học.

- 100% giáo viên soạn bài bằng máy tính.

**1.2. Điểm yếu**

- Có 3 giáo viên chưa đạt chuẩn chiếm 21,4% theo Luật giáo dục 2019;

- Một số ít giáo viên, nhân viên lớn tuổi nên ứng dụng công nghệ thông tin và  các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học đạt hiệu quả chưa cao.

- Có 12 em học sinh có hoàn cảnh gia đình cận nghèo, và hộ nghèo phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh, còn phó mặc cho nhà trường về giáo dục.

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng được hoạt động dạy học: trường còn thiếu phòng học Âm nhạc và Mỹ thuật, phòng đọc thư viện. Chưa có nhà đa năng, 100% phòng học chưa có các thiết bị hiện đại như ti vi, máy chiếu. Chưa đáp ứng được chất lượng tối thiểu vì chưa đạt Tiêu chí 3.3 về KĐCL.

- Tỷ lệ giáo viên chưa biết giao tiếp với học sinh bằng tiếng Êđê còn cao nên có lúc khó khăn trong giao tiếp.

- Kế hoạch tuyển sinh học sinh lớp 1 không đạt 30/42 em chiếm 71,4% do học sinh đi học trái tuyến ở trường Kim Đồng và Trưng Vương theo nguyện vọng có bán trú.

**2. Bối cảnh bên ngoài bên ngoài.**

**2.1. Cơ hội**.

- Năm học 2020-2021 là năm học chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; đặc biệt là năm đầu tiên triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

- Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường. UBND Tỉnh đã có văn bản giảm 5% cho học sinh hộ trung bình khi mua Bảo hiểm Y tế thực hiện từ năm 2020.

- Phòng giáo dục và đào tạo thị xã Buôn Hồ thường xuyên tổ chức các chuyên đề, thao giảng; các trường tham gia chuyên đề cấp cụm; Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách giỏi. Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, nhằm nâng cao tay nghề của bản thân.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần, vật chất đối với các phong trào của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

- Các phần mềm được chuyển giao cho nhà trường hoạt động hiệu quả như Dịch vụ công, VnEdu, Phần mềm thư viện, phần mềm quản lý CB, CC, CC, CSDLN, Misa...

- Chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc ưu tiên đầu tư cho giáo dục, các chính sách ưu đãi tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nhà trường.

- Chính sách pháp luật với cơ chế ngày càng giao quyền chủ động cho cấp cơ sở nên nhà trường chủ động hơn trong việc hoạch định và thực hiện chiến lược mục tiêu.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh cho phép giáo viên có điều kiện tiếp cận và thụ hưởng các phương tiện, phương pháp dạy học hiện đại, tiên tiến.

- Phòng giáo dục luôn có các đoàn kiểm tra hỗ trợ hàng năm nên nâng cao chất lượng quản lý, dạy học của nhà trường.

- Sách giáo khoa lớp 1 mới không phải là pháp lệnh như sách cũ. Giáo viên có quyền linh động trong lựa chọn, thay đổi nội dung dạy học mà không ảnh hưởng đến mục tiêu bài học.

**2.2. Thách thức**

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

- Năm học 2020-2021 là năm học đầu tiên thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vân dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

- Để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này nhà trường đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: UBND phường An Lạc, UBND thị xã, PGD.

- Sự phối hợp của phụ huynh trong việc phối hợp giáo dục với nhà trường để thực hiện kế hoạch giáo dục cần có hiệu quả cao hơn, đặc biệt với GVCN.

- Giáo viên, và cả nhà trường nữa, việc thích ứng với nhiều đầu sách khác nhau để có 1 bộ sách lớp 1 cũng là thách thức không nhỏ.

- Giáo viên lo lắng về công tác soạn bài vì giáo án mới lần đầu tiên soạn bài, nội dung bài soạn dài, phải đầu tư nhiều thời gian nghiên cứu, vận dụng vào giảng dạy.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng. Đặc biệt là các PPDH mang tính 4.0 ...

- Cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu các phòng chức năng chưa đáp ứng yêu cầu của lớp 1 mới. Để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này nhà trường đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: Phường, thị xã, tỉnh. Đặc biệt là đầu tư vào Tiêu chuẩn 3 đảm bảo các tiêu chí để theo kế hoạch phương hướng phát triển nhà trường năm 2024 đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Tình hình dịch bệnh Covid đang diễn biến phức tạp.

**3. Định hướng cụ thể trong xây dựng kế hoạch giáo dục**

- Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường, 9 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết. Bên cạnh các môn tự chọn, tổ chức dạy tăng cường các hoạt động giáo dục kĩ năng sống, giáo dục đạo đức và tuyên truyền, quán triệt đến phụ huynh phòng trừ các bệnh nghiện điện thoại, ti vi ở nhà.... cho học sinh.

- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng lập kế hoạch tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....

- Hàng tháng, dành một buổi chiều thứ sáu tuần chẵn để sinh hoạt tổ chuyên môn, và họp hội đồng giáo dục, các buổi chiều thứ 6 còn lại dành để phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tổ chức Câu lạc bộ Tiếng Anh, đá bóng, Âm nhạc, sân chơi khác cho học sinh, hoạt động của đội... Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm….

- Các nội dung dạy Tâm lí học đường của khối 2, khối 3, khối 4, khối 5 lồng ghép vào tiết trải nghiệm thứ 3 (tiết Sinh hoạt lớp).

- Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học năm 2018.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, giáo viên, thiết bị dạy học và các điều kiện khác.

**III. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Năm học đầu tiên ngành Giáo dục triển khai CTGDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (CTGDPT 2018) đối với lớp 1.

Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống dịch Covid.

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh.

Tạo điều kiện để mỗi học sinh được phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần; phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt; nhằm giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kĩ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học lên THCS và đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006) từ lớp 2 đến lớp 5.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Phấn đấu cuối năm học 2020-2021, trường tiểu học Ama Khê đạt các mục tiêu sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Các chỉ tiêu phấn đấu** | **Kết quả** |
|  | **Chỉ tiêu phấn đấu về tập thể:** |  |
| 1 | Danh hiệu Nhà trường | Tập thể lao động tiên tiến |
| 2 | Khen thưởng nhà trường | UBND thị xã tặng giấy khen |
| 3 | Đơn vị văn hóa | Đạt danh hiệu đơn vị văn hóa |
| 4 | Chi bộ | Trong sạch vững mạnh |
| 5 | Công đoàn | Vững mạnh |
| 6 | Liên đội | Xuất sắc |
| **Chỉ tiêu phấn đấu về giáo viên:** | |  |
| 1 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | 7 đ/c |
| 2 | UBND thị xã tặng giấy khen | đ/c |
| 3 | Lao động tiên tiến | 12 đ/c |
| 4 | Giáo viên dạy giỏi cấp trường | 14 đ/c |
| 5 | Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường | 09 đ/c |
| 6 | SKKN đạt giải cấp thị xã | 9 SK |
| 7 | Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị | 02 đ/c |
| 8 | Kết nạp đảng viên | 01 đ/c |
| 9 | Tổng phụ trách đội giỏi cấp thị | 01 đ/c |

- Duy trì sĩ số 100%.

- Bảo đảm 100% giáo viên, CBQL của nhà trường được tiếp cận, học tập kịp thời các văn bản chỉ đạo, nội dung tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018 mới và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo khi bắt đầu triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 tuần tự đối với từng lớp học, từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1 cấp tiểu học.

- 100% giáo viên tham gia tập huấn nội dung đăng kí theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT về ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Khối 1,4,5 học sinh được học hai buổi/ngày, 9 buổi/tuần; học sinh khối 2,3 học 8 buổi/tuần; 100% học sinh các khối được học môn tự chọn Tiếng Anh; 100% học sinh các khối 3, 4, 5 được học môn tự chọn Ê đê.

- 100% học sinh lớp 1 được hình thành và phát triển 5 phẩm chất và 10 năng lực.

- 100% học sinh được giáo dục và thực hành biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường trường, lớp xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- Trên 90 % học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- Phấn đấu 40% học sinh (72 học sinh trở lên) được khen thưởng cấp trường.

- 100% các lớp tham gia hoạt động trải nghiệm với kết quả tốt.

- Những học sinh hộ cận nghèo được miễn các khoản thu từ phụ huynh.

- 95% HS tham gia mua BHYT bắt buộc (trừ những HS hộ cận nghèo) theo CV số 1341/UBND Thị xã Buôn Hồ ngày 13/8/2020.

-100% giáo viên dạy học lớp 2 tham gia các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT Đăk Lăk, phòng GD&ĐT thị xã và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2 cho năm học 2021-2022.

- Đẩy mạnh giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông; đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo, đưa vào ba rem thi đua hàng tháng.

**-** **Chỉ tiêu chất lượng giáo dục:**

*\* Kiến thức kỹ năng các môn học: TSHS: 181 em*

+ Môn Tiếng Việt: Tổng số 180 em

- Hoàn thành tốt: 28 em; đạt tỷ lệ: 15,6 %

- Hoàn thành : 140 em; đạt tỷ lệ: 77,7 %

- Chưa hoàn thành: 12 em; chiếm tỷ lệ: 6,7 %

+ Môn Toán: Tổng số 180 em

- Hoàn thành tốt: 33 em; đạt tỷ lệ: 18,3 %

- Hoàn thành : 135 em; đạt tỷ lệ: 75 %

- Chưa hoàn thành: 12 em; chiếm tỷ lệ: 6,7 %

+ Môn Đạo đức: Tổng số 180 em

- Hoàn thành tốt: 42 em; đạt tỷ lệ: 23,3 %

- Hoàn thành : 138 em; đạt tỷ lệ: 76,7 %

- Chưa hoàn thành: 0

+ Môn TNXH: Tổng số 114 em (K 1,2,3)

- Hoàn thành tốt: 28 em; đạt tỷ lệ: 24,3 %

- Hoàn thành: 86 em; đạt tỷ lệ: 75,7 %

- Chưa hoàn thành: 0 em; chiếm tỷ lệ: 0 %

+ Môn Mĩ Thuật: Tổng số 180 em

- Hoàn thành tốt: 37 em; đạt tỷ lệ: 20,6 %

- Hoàn thành: 143 em; đạt tỷ lệ: 79,4 %

- Chưa hoàn thành: 0 em; chiếm tỷ lệ: 0 %

+ Môn Âm nhạc: Tổng số 180 em

- Hoàn thành tốt: 32 em; đạt tỷ lệ: 17,8 %

- Hoàn thành: 148 em; đạt tỷ lệ: 82,2 %

- Chưa hoàn thành: 0 em; chiếm tỷ lệ: 0%

+ Môn Kỹ thuật:(Khối 4, 5 Tổng số HS: 66 em)

- Hoàn thành tốt: 16 em; đạt tỷ lệ: 24,2 %

- Hoàn thành: 50 em; đạt tỷ lệ: 75,8 %

- Chưa hoàn thành: 0 em; chiếm tỷ lệ: 0 %

+ Môn Thể dục: Tổng số 180 em

- Hoàn thành tốt: 49 em; đạt tỷ lệ: 27,2 %

- Hoàn thành: 131 em; đạt tỷ lệ: 72,8 %

- Chưa hoàn thành: 0 em; chiếm tỷ lệ: 0 %

+ Môn LS-ĐL: (Khối 4, 5 Tổng số HS: 66 em)

- Hoàn thành tốt: 11 em; đạt tỷ lệ: 16,7%

- Hoàn thành: 55 em; đạt tỷ lệ: 83,3%

- Chưa hoàn thành: 0 em; chiếm tỷ lệ: 0%

+ Môn tiếng Anh: Tổng số 180 em

- Hoàn thành tốt: 37 em; đạt tỷ lệ: 20,6 %

- Hoàn thành: 138 em; đạt tỷ lệ: 76,7 %

- Chưa hoàn thành: 05 em; chiếm tỷ lệ: 2,7%

+ Môn Ê đê: Khối 3,4,5 tổng số 102 em

- Hoàn thành tốt: 20 em; đạt tỷ lệ: 19,6 %

- Hoàn thành: 78 em; đạt tỷ lệ: 76,5 %

- Chưa hoàn thành: 4 em; chiếm tỷ lệ: 3,9%

***\**** *Chỉ tiêu về năng lực - phẩm chất:*

+ Năng lực tự phục vụ tự quản: Tổng số HS: 180 em

- Tốt: 81 em; tỷ lệ 45%

- Đạt: 99 em; tỷ lệ 55 %

- Cần cố gắng: 0 em ; tỷ lệ 0%

+ Năng lực giao tiếp - hợp tác: Tổng số HS: 180 em

- Tốt: 61em; tỷ lệ 33,8%

- Đạt: 118 em; tỷ lệ 65,6%

- Cần cố gắng: 1 em ; tỷ lệ 0,6 %

+ Năng lực tự học - tự giải quyết vấn đề: Tổng số HS: 180 em

- Tốt: 47 em; tỷ lệ 26,1 %

- Đạt: 132 em; tỷ lệ 73,3 %

- Cần cố gắng: 1 em ; tỷ lệ 0,6 %

+ Phẩm chất chăm học - chăm làm: Tổng số HS: 180 em

- Tốt: 56 em; tỷ lệ 31,1 %

- Đạt: 123 em; tỷ lệ 68,3 %

- Cần cố gắng: 1 em; tỷ lệ 0,6 %

+ Phẩm chất tự trọng, tự tin, tự chịu trách nhiệm: Tổng số HS: 180 em

- Tốt: 54 em; tỷ lệ 30%

- Đạt: 125 em; tỷ lệ 69,4%

- Cần cố gắng: 1 em; tỷ lệ 0,6 %

+ Phẩm chất trung thực, kỉ luật, đoàn kết: Tổng số HS: 180 em

- Tốt: 75 em; tỷ lệ 41,7 %

- Đạt: 105 em; tỷ lệ 58,3 %

- Cần cố gắng: 0 em; tỷ lệ 0 %

+ Phẩm chất yêu gia đình, bạn bè, người khác: Tổng số HS: 180 em

- Tốt: 104 em; tỷ lệ 57,8 %

- Đạt: 76 em; tỷ lệ 42,2 %

- Cần cố gắng: 0 em; tỷ lệ 0 %

**IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Thực hiện chương trình các môn học và hoạt động giáo dục**

**1.1 Kế hoạch chung**

Năm học 2020-2021 căn cứ khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường tiểu học Ama Khê ban hành kế hoạch dạy học lớp 1 cho các môn học và hoạt động giáo dục như sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Giáo dục thể chất; Hoạt động trải nghiệm; Tiếng Anh với thời lượng 32 tiết/tuần.

Khối lớp 2, khối 3, khối 4, khối 5 thực hiện dạy học đủ tiết theo chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học quy định tại Quyết định 16/2006/QĐ - BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông với thời lượng 32 tiết/tuần ở khối 2, khối 3, 35 tiết/ tuần ở khối 4 và khối 5. Có tổ chức dạy các môn Êđê khối 3,4,5 mỗi tuần 2 tiết; môn tự chọn tiếng Anh 3 tiết/ tuần khối 3,4,5; khối 1,2 dạy 2 tiết/tuần.

Tiết giáo dục kỹ năng sống tất cả các khối lớp: Sử dụng tài liệu kỹ năng sống- giá trị sống của tác giả Trần Thị Lệ Thu, tài liệu văn hóa giao thông để dạy. Dạy kỹ năng phòng, tránh đuối nước, tai nạn thương tích vào chương trình giáo dục kỹ năng sống theo hướng dẫn của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, thực hiện lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; sử dụng tài liệu: “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống” lồng ghép trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết dạy của môn đạo đức, lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông trong các môn học: Đạo đức, Tiếng việt, TNXH, Lịch sử, Địa lý.

Tiết học tăng cường Tiếng Việt và Toán nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng và phát triển các năng lực phẩm chất. GV có soạn bài thể hiện rõ mục tiêu và các hoạt động dạy học.

Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32/2018 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho các môn học.

**1.2. Quy định số tiết dạy**

**+ Đối với lớp 1**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Khối lớp 1** | | |
| **HK 1** | **HK 2** | **CN** |
| **1** | Tiếng Việt | 216 | 204 | 420 |
| **2** | Toán | 54 | 51 | 105 |
| **3** | Đạo đức | 18 | 17 | 35 |
| **4** | TNXH | 36 | 34 | 70 |
| **5** | Tin học CN, GD thể chất | 36 | 34 | 70 |
| **6** | Nghệ thuật(Âm nhạc, Mỹ thuật) | 36 | 34 | 70 |
| **7** | HĐ trải nghiệm | 54 | 51 | 105 |
| **8** | Môn học tự chọn (Tiếng Anh) | 36 | 34 | 70 |
| **9** | Các tiết học tăng cường Toán | 29 | 24 | 53 |
| **10** | Các tiết học tăng cường Tiếng Việt | 52 | 43 | 95 |
| **11** | Tiết tăng cường HĐTN | 6 | 6 | 12 |
| **Tổng số tiết** | | **1105 tiết** | | |
| **Tổng số tiết/tuần** | | **1105 tiết/35 tuần = 32 tiết/tuần** | | |
| **Số buổi dạy** | | **9 buổi** | | |

**+ Đối với các lớp 2, 3, 4, 5**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Khối lớp 2** | | | **Khối lớp 3** | | | **Khối lớp 4** | | | **Khối lớp 5** | | |
| HK1 | HK2 | CN | HK 1 | HK2 | CN | HK 1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN |
| 1 | Toán | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 89 | 86 | 175 | 90 | 85 | 175 |
| 2 | T.Việt | 162 | 153 | 315 | 144 | 136 | 280 | 143 | 137 | 280 | 144 | 136 | 280 |
| 3 | TNXH | 18 | 17 | 35 | 36 | 34 | 71 |  |  |  |  |  |  |
| 4 | Khoa học |  |  |  |  |  |  | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 5 | LS&ĐL |  |  |  |  |  |  | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 6 | Đạo đức | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 17 | 18 | 35 |
| 7 | Mỹ thuật | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 8 | Âm nhạc | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 9 | Thủ công | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |  |  |  |  |  |
| 10 | Kỹ thuật |  |  |  |  |  |  | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 11 | Thể dục | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 35 | 35 | 70 |
| 12 | T. Anh | 36 | 34 | 70 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |
| 13 | T. Dân tộc (Ê-đê) |  |  |  | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 14 | HĐNGLL+SHL+CC | 54 | 49 | 103 | 54 | 49 | 103 | 54 | 49 | 103 | 53 | 50 | 103 |
| 15 | TC HĐTN | 6 | 6 | 12 | 7 | 12 | 19 | 7 | 12 | 19 | 7 | 12 | 19 |
| 16 | TC Toán | 16 | 11 | 27 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 17 | TC T. Việt | 36 | 34 | 70 |  |  |  | 13 | 2 | 15 | 16 | 10 | 26 |
| **Tổng số tiết** | | **526** | **491** | **1017** | **529** | **504** | **1033** | **576** | **539** | **1115** | **577** | **558** | **1136** |
| **Tổng số tiết/tuần** | | **1017 tiết/35 tuần = 29 tiết** | | | **1033 tiết/35 tuần = 29 tiết** | | | **1115 tiết/35 tuần = 32 tiết** | | | **1135 tiết/35 tuần = 32 tiết** | | |
| **Số buổi dạy** | | **8 buổi** | | | **8 buổi** | | | **9 buổi** | | | **9 buổi** | | |

**2. Các hoạt động giáo dục**

**2.1. Đối với các khối lớp**

Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học

Tăng cường giáo dục tích hợp: bảo vệ biển đảo, giáo dục lòng kính yêu Bác Hồ,

Giáo viên soạn bài theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Dạy học theo hướng phân hóa, các hình thức dạy học, phát huy tính tích cực chủ động của học sinh. Tăng cường hoạt động ngoài trời, hoạtđộng trải nghiệm, chủ động sưu tầm, làm đồ dùng dạy học.

**2.2. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, lựa chọn sách giáo khoa lớp 2**

- Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần ở các khối lớp 1,4,5; khối 2,3 dạy 8 buổi/tuần đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết chính khóa.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do Bộ giáo dục ban hành.

- Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kĩ năng sống, cách tự vệ, phòng chống tai nạn đuối nước, bắt cóc ... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển phẩm chất và năng lực.

- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chỉ đạo, tổ chức lựa chọn, đề xuất danh mục sách giáo khoa lớp 2 cho phòng GDĐT; thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn không mua được sách.

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học, Công văn số 1306/SGDĐT-GDTH ngày 7/9/2020 của Sở GDĐT về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

**2.3. Dạy học Tiếng Anh**

+ Tích cực thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019 -2025 ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019-2025;

+ Chú trọng môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo sân chơi, tham gia giao lưu tiếng Anh có chất lượng; khuyến khích học sinh đọc sách, truyện tiếng Anh đảm bảo cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học, môi trường học tiếng Anh thân thiện, tương tác hiệu quả; thành lập và triển khai Câu lạc bộ tiếng Anh trong trường học từ khối 3,4,5 sinh hoạt có hiệu quả, chất lượng.

+ Triển khai có hiệu quả Công văn số 213/PGD&ĐT ngày 31/7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ V/v Hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2020-2021.

Chương trình tiếng Anh học lớp 1, lớp 2 tổ chức cho học sinh được thiết kế và phân bổ với thời lượng dạy học 2 tiết/tuần.

Giáo viên cần dạy sự tự tin cho học sinh, chú trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh. Thực hiện đánh giá năng lực tiếng Anh của học sinh tập trung chủ yếu vào đánh giá thường xuyên với các kỹ thuật đánh giá đa dạng và phù hợp; đánh giá định kỳ nhẹ nhàng, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, không tạo tâm lý căng thẳng cho học sinh và chủ yếu tập trung vào kỹ năng là Nghe và Nói.

+ Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên dạy Tiếng Anh về mua sắm đồ dùng dạy học, được tham gia dự giờ, tập huấn để bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực dạy học.

**2.4. Dạy học tiếng dân tộc**

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của Chủ tịch UBND thị xã Buôn Hồ về việc ban hành Kế hoạch “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016- 2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn thị xã Buôn Hồ”; Công văn số 163/PGDĐT-GDTH, ngày 05/8/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về việc thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số cấp tiểu học từ năm học 2019-2020; Công văn số 164/PGDĐT-GDTH, ngày 05/8/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về việc thực hiện tăng cường tiếng Việt cho học sinh lớp 1 vùng dân tộc thiểu số bằng tài liệu Em nói tiếng Việt;

- Chuyên môn xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục học sinh dân tộc và thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh. Chỉ đạo thực hiện bộ tài liệu “Em nói tiếng Việt” lớp 1; “Tăng cường tiếng Việt” lớp 2 của Đề án để tăng cường kĩ năng nghe, nói cho học sinh nhằm giải quyết khó khăn trong thời gian đầu năm học.

Tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh, cộng đồng sử dụng bộ tài liệu của Đề án để hỗ trợ học sinh tăng cường tiếng Việt ngoài thời gian học ở trường.

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; hoạt động đọc sách, tổ chức Hội thi Em kể chuyện Bác Hồ; Ngày Hội đọc sách, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”;…

- GV lớp 1, 2 tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực, giúp giáo viên giải quyết những khó khăn về phương pháp dạy học và tăng cường tiếng Việt;

Tham mưu với phòng GD&ĐT thị xã và chính quyền địa phương, Hội phụ huynh, các nhà tài trợ thực hiện tốt các chính sách đối với học sinh DTTS có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh đi học chuyên cần. Huy động các nguồn lực hỗ trợ tăng cường tiếng Việt, mua thêm truyện đọc cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt kế hạch xã hội hóa giáo dục kêu gọi huy động các nguồn lực hỗ trợ cho những học sinh khó khăn đủ sách vở, áo quần, cơm ăn để đi học.

**2.5. Đánh giá học sinh**

- Đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Chuyên môn chỉ đạo các giáo viên kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Thực hiện đánh giá học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát, vấn đáp các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở, sản phẩm học tập, viết …

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, ra đề theo ma trận đã được xây dựng. Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu theo 3 mức : Nhận biết, kết nối và vận dụng.

- Giáo viên đánh giá thường xuyên, nghiêm túc trong đánh giá định kỳ và bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội; nói không với học sinh ngồi nhầm lớp.

- BGH, TKT tiếp tục kiểm tra hồ sơ học sinh, dự giờ giáo viên để hỗ trợ nâng cao năng lực cho giáo viên về đánh giá học sinh tiểu học theo quy định.

- Thực hiện công tác bàn giao chất lượng giữa các khối lớp, bàn giao học hoàn thành chương trình Tiểu học lên trường THCS Nguyễn Du.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 5105/CT- BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; triển khai giáo viên ký cam kết về dạy thêm, học thêm.

**2.6. Tham gia các hội thi do cấp trên tổ chức**

Chỉ đạo, phân công CB, GV bồi dưỡng cho học sinh tham gia đầy đủ và hiệu quả các hội thi do cấp trên tổ chức : Tổng phụ trách giỏi, GVCNG, giao lưu Tiếng Việt, giao lưu Tiếng Anh.

**2.7.Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông**

- Chỉ đạo xây dựng và quản lí tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; tổ chức lao động vệ sinh lớp học, giáo dục ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học và công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương như dệt thổ cẩm, nét đẹp văn hóa của người Ê đê..., các trò chơi dân gian;…

- Tiếp tục xây dựng Thư viện trường tiểu học đạt chuẩntheo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/ 01/ 2003 về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường trường phổ thông; Công văn số 11185/GDTH, ngày 17/12/2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số 1401/SGDĐT-GDTH ngày 09/10/2017 về việc hướng dẫn công tác thư viện trường tiểu học;

- Sắp xếp, bố trí nhân viên thư viện tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, truyện, tài liệu tham khảo, phương tiện kĩ thuật; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng để xây dựng và tổ chức tốt các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học thư viện trường học;

- Xây dựng văn hóa đọc sách trong nhà trường bằng các hình thức như: tổ chức ngày hội đọc sách; hội thi kể chuyện theo sách,… Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 46/KH-SGDĐT ngày 30/5/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Chỉ đạo xây dựng và quản lí tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại nhất là trẻ em gái, bạo lực; tổ chức lao động vệ sinh lớp học, giáo dục ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp. Tổ chức ít nhất một hoạt động trải nghiệm toàn trường cho học sinh tại đồi thông Buôn Tring để giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường.

**2.8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

- CB,GV, NV tích cực tuyên truyền đến phụ huynh trong các cuộc họp, giao tiếp… về các chủ trương, chính sách của Đảng. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội; viết bài đưa tin thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện thay sách lớp 2 năm học 2021-2022.

**2.9 Về ATGT**

Tiếp tục tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

Tiếp tục sử dụng tài liệu giảng dạy theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo theo công văn 785/SGD ĐT-GDTH ngày 23/5/2019 về Hướng dẫn tài liệu dạy học cấp tiểu học năm học 2019-2020.

**3. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học**

**3.1. Đổi mới phương pháp dạy học**

Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 và Công văn số 1342/SGDĐT-GDTH ngày 28/10/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện dạy học bằng phương pháp Bàn tay nặn bột trong trường tiểu học, chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột;

Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 và Công văn số 723/SGDĐT-GDTH ngày 01/6/2016 của Sở GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ Thuật. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học như bản đồ tư duy,…vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; sử dụng linh hoạt phương pháp quan sát, vấn đáp, đa dạng các hình thức tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình học sinh. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, tăng cường cho học sinh trải nghiệm từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức, phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; tăng cường sử dụng câu hỏi mở.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn TNXH lớp 1,2,3 và Khoa học lớp 4,5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP BTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn, đảm bảo 2 tiết/học kì/GV.

+100% giáo viên tham gia tích cực vào hội thảo chuyên môn cụm trường. Tăng cường dự giờ đồng nghiệp, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 và Công văn số 708/SGDĐT-GDTH ngày 25/5/2020 về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học.

Tổ chức chuyên đề (xây dựng và triển khai được ít nhất 3 chuyên đề/ năm học) thiết thực nâng cao chất lượng dạy học; thao giảng, sinh hoạt TCM, tham gia các chuyên đề do cụm tổ chức chú trọng phân tích hoạt động học của học sinh.

## 3.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với thực tiễn và tâm sinh lý học sinh.

Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kĩ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kĩ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kĩ năng quản lý tài chính; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch bệnh Covid-19… cho học sinh.

Nhà trường tiếp tục triển khai nội dung giáo dục địa phương và tích hợp vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm đối với lớp 1 theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 (căn cứ công văn chr đạo của Phòng hướng dẫn sau); các lớp 2,3,4,5 tiếp tục thực hiện Quyết định số 558/QĐ/SGDĐT ngày 8/8/2018 về việc Hướng dẫn dạy học tài liệu địa phương trong trường phổ thông.

Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến khi cần thiết đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học theo quy định; phù hợp với kĩ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh; khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng;

Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua Internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT.

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021.

Đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục. Sử dụng tài liệu giảng dạy theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo theo công văn 785/SGD ĐT-GDTH ngày 23/5/2019 về Hướng dẫn tài liệu dạy học cấp tiểu học năm học 2019-2020.

Nghiên cứu, vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019, Công văn số 802/SGDĐT- GDTH ngày 11/6/2020 về việc hướng dẫn triển khai thư viện thân thiện trường tiểu học;

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 46/KH-SGDĐT ngày 30/5/2018 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Đề án “Phát triển văn hóa đọc trong các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Công văn số 1401/SGDĐT - GDTH ngày 09/10/2017 của Sở GDĐT về hướng dẫn công tác thư viện trường tiểu học; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Thực hiện dạy học gắn lí thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em...

- Mỗi CB, GV, NV bắt buộc tối thiểu 2 bài viết/năm; mỗi giáo viên có 2 bài giảng điện tử và các đề thi của các tổ khối theo định kỳ (cuối học kỳ 1; học kỳ 2 chậm nhất cuối tháng 3/2021) gửi vào mục kho Tài nguyên/Website của nhà trường. Ưu tiên các bài viết về kinh nghiệm nâng cao chất lượng dạy học, hoạt động trải nghiệm, về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, về các gương người tốt, việc tốt, điển hình v v để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong nhà trường, cộng đồng.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học.

- Phát triển văn hóa đọc bằng cách khai thác sử dụng thư viện - phòng đọc của trường, tổ chức các câu lạc bộ khoa học...

## 3.3.Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Luật Giáo dục năm 2019;

Nhà trường kiểm tra, rà soát, tổng hợp và thông báo đến những giáo viên chưa đạt chuẩn; yêu cầu giáo viên sắp xếp thời gian tham gia học để đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo, Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Xây dựng và triển khai kế hoạch học tiếng Ê đê cho CB, GV để đảm bảo đạt chuẩn HT, GV.

**4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm**

Kết quả đạt được của hoạt động trải nghiệm: Từng cá nhân học sinh được tham gia trực tiếp vào các hoạt động thực tiễn khác nhau của đời sống gia đình, nhà trường cũng như ngoài xã hội với tư cách là chủ thể của hoạt động, qua đó phát triển tình cảm, đạo đức, các kỹ năng, tích luỹ kinh nghiệm riêng và phát huy tiềm năng sáng tạo của mỗi cá nhân.

- Mỗi tháng tổ chức 1 buổi ngoại khóa, trải nghiệm theo chủ điểm của tháng như “Đêm hội trăng rằm”, “Hội diễn văn nghệ về thầy cô và mái trường”, thi tìm hiểu về truyền thống Anh bộ đội Cụ Hồ ... Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo chủ điểm của từng tháng:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Ngày, tháng thực hiện** | **Tuần** | **Số tiết thực hiện** | **Chủ điểm** | **Nội dung hoạt động** | **Hình thức thực hiện** | **Người phụ trách** |
| **Tháng 9** | Từ ngày 7/9/2020 đến 2/10/2020 | Tuần 1 đến tuần 4 | 12 tiết theo chủ điểm.  3 tiết tăng cường | Truyền thống nhà trường | - Sinh hoạt dưới cờ.  - Sinh hoạt theo chủ đề.  - Sinh hoạt lớp.  - Hoạt động trải nghiệm: "Vui hội trăng rằm". | SH theo lớp  SHTT | BGH, TPT,GV  GVCN  GVCN  TPTD, GV,HS  HS |
| **Tháng 10** | Từ ngày 5/10/2020 đến 30/10/2020 | Tuần 5 đến tuần 8 | 12 tiết theo chủ điểm. | Mẹ và cô giáo | - Sinh hoạt dưới cờ.  - Sinh hoạt theo chủ đề.  - Sinh hoạt lớp .  - Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức thi vẽ tranh về mẹ và cô giáo | SH theo lớp | BGH, TPT,GV  GVCN  GVCN  TPTD,  GVCN |
| **Tháng 11** | Từ ngày 2/11/2020 đến 27/11/2020 | Tuần 9 đến tuần 12 | 12 tiết theo chủ điểm.  3 tiết tăng cường | Tôn sư trọng đạo | - Sinh hoạt dưới cờ.  - Sinh hoạt theo chủ đề.  - Sinh hoạt lớp .  - Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức Hội diễn văn nghệ chào mừng 20/11 | SH theo lớp  SHTT | BGH, TPT  GVCN  GVCN  TPTD, GV,HS |
| **Tháng 12** | Từ ngày 30/11/2020 đến 31/12/2020 | Tuần 13 đến tuần 17 | 12 tiết theo chủ điểm.  1 tiết tăng cường | Uống nước nhớ nguồn | - Sinh hoạt dưới cờ.  - Sinh hoạt theo chủ đề.  - Sinh hoạt lớp .  - Hoạt động trải nghiệm: Viếng đài tưởng niệm liệt sỹ; Tìm hiểu về truyền thống Bộ đội cụ Hồ. | SH theo lớp  Lớp 3,4,5 | BGH, TPT  GVCN  GVCN  BGH,  TPTD |
| **Tháng 1,2** | Từ ngày 4/1/2021 đến 26/2/2021 | Tuần 18 đến tuần 24 | 12 tiết theo chủ điểm. | Mừng Đảng mừng xuân | - Sinh hoạt dưới cờ.  - Sinh hoạt theo chủ đề.  - Sinh hoạt lớp . | SH theo lớp | BGH, TPT  GVCN |
| **Tháng 3** | Từ ngày 1/3/2021 đến 2/4/2021 | Tuần 25 đến tuần 29 | 12 tiết theo chủ điểm.  9 tiết tăng cường | Tiến bước lên đoàn | - Sinh hoạt dưới cờ.  - Sinh hoạt theo chủ đề.  - Sinh hoạt lớp .  - Hoạt động trải nghiệm: Tham quan một số di tích ở địa phương;  -Tổ chức TCDG chào mừng ngày TL Đoàn TNCSHCM. | SH theo lớp  Lớp 3,4,5  SHTT | BGH, TPT  GVCN  GVCN  BGH,  TPTD |
| **Tháng 4** | Từ ngày 5/4/2021 đến 29/4/2021 | Tuần 30 đến tuần 33 | 12 tiết theo chủ điểm.  3 tiết tăng cường | Hòa bình hữu nghị | - Sinh hoạt dưới cờ.  - Sinh hoạt theo chủ đề.  - Sinh hoạt lớp .  - Hoạt động trải nghiệm:Tổ chức ngày hội đọc sách | SH theo lớp  SHTT | BGH, TPT  GVCN  GVCN  BGH,  TPTD |
| **Tháng 5** | Từ ngày 3/5/2021 đến 14/5/2021 | Tuần 34 đến tuần 35 | 12 tiết theo chủ điểm. | Bác Hồ kính yêu | - Sinh hoạt dưới cờ.  - Sinh hoạt theo chủ đề.  - Sinh hoạt lớp .  - Hoạt động trải nghiệm: Thi kể chuyện về Bác Hồ | SH theo lớp | BGH, TPT  GVCN  GVCN  BGH,  TPTD |

**5. Các câu lạc bộ, bồi dưỡng phát triển học sinh có năng khiếu**

   Nhà trường giao cho giáo viên lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt, có năng khiếu ở tất cả các khối lớp để thành lập các câu lạc bộ:

Câu lạc bộ Tiếng Anh, đá bóng, văn nghệ, Mĩ thuật.

Thành lập các Câu lạc bộ và phân công giáo viên phụ trách như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Văn nghệ** | **Đá bóng** | **Tiếng Anh** | **Mĩ thuật** |
| **1** | Đỗ Nguyễn Duy Anh |  |  |  |
| **2** | Đỗ Nguyễn Duy Anh |  |  |  |
| **3** | Đỗ Nguyễn Duy Anh | Đỗ Nguyễn Duy Anh | Lê Thị Thanh Tâm | Ngô Thị Xuân Hoa |
| **4** | Đỗ Nguyễn Duy Anh | Đỗ Nguyễn Duy Anh | Lê Thị Thanh Tâm | Ngô Thị Xuân Hoa |
| **5** | Đỗ Nguyễn Duy Anh | Đỗ Nguyễn Duy Anh | Lê Thị Thanh Tâm | Ngô Thị Xuân Hoa |

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu:

- Lập kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.

- Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh

***+ Đối với tổ chuyên môn***

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

***+ Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh***

- Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

- Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

**6. Phụ đạo học sinh nhận thức chậm**

GVCN lớp lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Trên cơ sở đó đồng chí Phó hiệu trưởng phân công giáo viên phụ đạo học sinh nhận thức chậm hằng ngày trên lớp, trong giờ học.

Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

- Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn.

***+ Đối với Tổ chuyên môn:***

- Theo dõi kết quả tiến bộ của hs nhận thức chậm ở các môn học qua đánh giá định kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh yếu.

***+ Đối với giáo viên phụ đạo:***

***-*** Lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

- Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

***+ Thời gian thực hiện:*** Trong các tiết học. Có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (theo lịch nhà trường).

**V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC**

**5.1*.Quy định thời gian học***

Kế hoạch Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2020 - 2021 đối với giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Ngày tựu trường: ngày 01 tháng 9 năm 2020.

- Ngày khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2020.

- Học kỳ I: Bắt đầu ngày 05 tháng 9 năm 2020, kết thúc ngày 09 tháng 01 năm 2021 (18 tuần).

- Học kỳ II: Bắt đầu ngày 11 tháng 01 năm 2021, kết thúc vào 22 tháng 5 năm 2021 (17 tuần).

- Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31 tháng 5 năm 2021.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

***5.2 Thời gian biểu hàng ngày***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | ***Sáng*** | ***Chiều*** |
| Vào học | 7 giờ | 13 giờ 40 phút |
| Học tiết 1 | 7 giờ - 7 giờ 40 phút | 13 giờ 40 phút - 14 giờ 20 phút |
| Học tiết 2 | 7 giờ 40 phút - 8 giờ 20 phút | 14 giờ 25 phút - 15 giờ 00 phút |
| Ra chơi | 8 giờ 20 phút - 9 giờ | 15 giờ 00 phút - 15 giờ 20 phút |
| Học tiết 3 | 9 giờ - 9 giờ 25 phút | 15 giờ - 20 phút - 15 giờ 55 phút |
| Học tiết 4 | 9 giờ 25 phút -10 giờ 5 phút | 15 giờ 55 phút- 16h30 phút |

***5.3. Kế hoạch tổng hợp năm học (Khối 1 đến khối 5)***

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**6.1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch kiểm tra giám sát các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, NV.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

**6.2. Đối với Phó hiệu trưởng**

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng khối lớp.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổng phụ trách đội cùng các tổ khối trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục, phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học lớp 1; đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, TPTĐ, TV-TB trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

**6.3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn**

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn trên cơ sở kế hoạch giáo dục và thời khóa biểu của nhà trường.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác KT - ĐG các hoạt động chuyên môn theo sự phân công của chuyên môn. Tổng hợp báo các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động TN và các hoạt động khác theo quy định.

**6.4. Đối với giáo viên**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mội quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD của cá nhân theo sự phân công.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tố chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

**6.5. Đối với Tổng phụ trách Đội**

Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

**6.6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

Phấn đấu đạt thư viện chuẩn. Đảm bảo thư viện thân thiện và nhân viên thân thiện, thực hiện tốt các công việc khác được phân công.

**6.7. Đối với Kế toán**

Thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định tài chính, lập lưu trữ hồ sơ đầy đủ, kịp thời; đảm bảo đúng chế độ của CB, CC, VC và các nhiệm vụ khác khi được phân công, kiêm nhiệm.

**6.8. Đối với Văn thư - kiêm thủ quỹ**

Thực hiện tốt nhiệm vụ Văn thư theo Nghị định 30 năm 2020; thực hiện tốt các nhiệm vụ kiêm nhiệm và các công việc khác được phân công.

**6.9. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ, thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5 năm 2021.

- Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

- Kiểm tra các HĐGD ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ. Thực hiện tốt kế hoạch và báo cáo tự đánh giá.

**6.10. Chế độ báo cáo**

- Hàng tháng, chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới; tổng kết chuyên môn.

- Sơ kết từng học kỳ; cuối năm đánh giá rút kinh nghiệm.

- Báo các theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của trường Tiểu học Ama Khê năm học 2020 - 2021. Kế hoạch được thông qua tại Hội nghị CB, CC,VC đầu năm học. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT(b/c);  - Đảng ủy, UBND Phường (chỉ đạo, p/h);  - TB HCMHS(P/h);  - Các bộ phận, CB, GV, NV (t/h);  - Lưu: VT, HSHT. | **HIỆU TRƯỞNG**    **Nguyễn Thị Trà** |

Giáo dục STEM về bản chất được hiểu là trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học.

Những kiến thức và kỹ năng vừa nêu phải được tích hợp, lồng ghép và bổ trợ cho nhau giúp học sinh không chỉ hiểu biết về nguyên lý mà còn có thể áp dụng để thực hành và tạo ra được những sản phẩm trong cuộc sống hằng ngày.

Trong đó với kỹ năng khoa học, học sinh được trang bị kiến thức về các khái niệm, các nguyên lý, các định luật và các cơ sở lý thuyết của giáo dục khoa học. Mục tiêu quan trọng nhất là thông qua giáo dục khoa học, học sinh có khả năng liên kết các kiến thức này để thực hành và có tư duy để sử dụng kiến thức vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề trong thực tế.